

Số: 248/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 2 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị Mỹ N**, sinh năm 1977

Địa chỉ: V4-18.03 Chung cư Sunrise City South số 23 đường H, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1970

Địa chỉ: 12.20 lô C Chung cư 76, Ngõ Tất Tố, Phường M, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Ngô Thị Mỹ N**, sinh năm 1977

Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1970

Giấy chứng nhận kết hôn số 164, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân Phường S, quận Gò Vấp cấp ngày 26/11/2002 cho bà N và ông T hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Mỹ N và ông Trần Văn T thuận tình ly hôn

Về con chung: Ông bà có 02 (hai) con chung tên Trần T Kha sinh ngày 03/02/2005 và Trần T Kiệt sinh ngày 24/03/2007. Ông bà thỏa thuận giao 02 con cho bà Ngô Thị Mỹ N trực tiếp nuôi con, chăm sóc, giáo dục. Do có đủ điều kiện nuôi con nên bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí ly hôn là 150.000 đồng, bà Ngô Thị Mỹ N tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0089252 ngày 19 tháng 02 năm 202021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà N còn được hoàn lại 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường S, quận Gò Vấp ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ngọc Yến